TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*N, ngày 09 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST- DS, ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Đặng L – Sinh năm: 1937; địa chỉ: thôn L, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Văn M – Sinh năm: 1966; địa chỉ: P, P, N, Ninh Thuận.

Bị đơn gồm các ông (bà):

+ Phan Văn T – Sinh năm: 1944

+ Phan Văn T1 – Sinh năm: 1972

Cùng địa chỉ: P, P, N, Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan phía nguyên đơn gồm các ông (bà) có tên sau:

+ Đặng Văn M – Sinh năm: 1966; địa chỉ: P, P, N, Ninh Thuận.

+ Đặng Thị L – Sinh năm: 1985

+ Đặng Thành L1 – Sinh năm: 1981

+ Đặng Thị Mỹ L2 – Sinh năm: 1984

+ Đặng Thành T2– Sinh năm: 1975

+ Đặng Thị Lệ T3 – Sinh năm: 1977

+ Đặng Thị Lệ T4 – Sinh năm: 1979

+ Đặng Phú Q – Sinh năm: 1972

+ Đặng Hùng C – Sin năm: 1970

+ Đặng Thị L3 – Sinh năm: 1945

Cùng địa chỉ: thôn L, xã L, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

Các ông (bà): Đặng Thị L, Đặng Thành L1, Đặng Thị Mỹ L2, Đặng Thành T, Đặng Thị Lệ T3, Đặng Phú Q, Đặng Hùng C và Đặng Thị L3 cùng ủy quyền cho ông Đặng Văn M tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan phía bị đơn gồm các ông (bà) có tên sau:

+ Nguyễn Thị H – sin năm: 1951

+ Phan Thị Thu T5 – Sinh năm: 1974

+ Nguyễn Thị Mai T6 – Sinh năm: 1977

Cùng địa chỉ: P, P, N, Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Vợ chồng ông Phan Văn T và vợ là Nguyễn Thị Hường cùng vợ chồng ông Phan Văn T1 và vợ là Nguyễn Thị Mai T6 có nghĩa vụ tháo dở vật kiến trúc gồm: Nhà vệ sinh, kho chứa đồ, chuồng gà và một phần ngôi nhà tạm tọa lạc trên thửa đất số 51 tờ bản đồ số 26 xã P và trả lại thửa đất số 51 tờ bản đồ số 26 xã P có diện tích thực tế còn lại là 628m^2 được xác định theo các điểm 1.2.3.4 tại trích lục số 2958 ngày 30-11-2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh N,

cho ông Đặng L và các con gồm: Đặng Văn M, Đặng Thị L, Đặng Thành L1, Đặng Thị Mỹ L2, Đặng Thành T, Đặng Thị Lệ T3, Đặng Phú Q, Đặng Hùng C và Đặng Thị L3. Vị trí đất được xác định như sau: Vị trí: 1- 2: 66,5m; vị trí: 2-3: 9,1m; vị trí: 3-4: 68,5m; vị trí: 1-4: 9,1m.

Ông Đặng L cùng các con có trách nhiệm L hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký chỉnh lý biến động thửa đất theo quy định của pháp luật.

+ Ông Đặng Văn M thay mặt gia đình ông Đặng L đồng ý bồi thường T hại về tài sản cho vợ chồng ông Phan Văn T1 và bà Nguyễn Thị Mai T6 số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

+ Ông Đặng L cùng các con đồng ý giao cho bà Phan Thị Thu T5 được quyền sử dụng phần đất (bà Trang đã xây dựng trường rào, nhà ở) thuộc một phần thửa đất số 51 tờ bản dồ số 26 xã P có diện tích 128m^2, được xác định theo các điểm 1.4.5.6 tại trích lục số 2958 ngày 30-11-2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh huyện N, cụ thể như sau: 1-4: 9.1m; 1-6: 19m; 4-5: 20m; 5-6: 9,2m. Bà Phan Thị Thu T5 có nghĩa vụ L hệ cơ quan có thẩm quyền đăng ký, kê khai quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

+ Về chí phí tố tụng: ông Đặng L đã nộp đủ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng, không yêu cầu Tòa án xem xét.

+ Về án phí: ông Đặng L tự nguyện chịu án phí sơ thẩm, do ông Đặng L là người cao tuổi nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho ông Đặng L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kèm theo Quyết định là trích lục số 2958 ngày 30-11-2022 của Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh huyện N.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng

2.1. Vợ chồng ông (bà) Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Thị Nở xác nhận đã chuyển nhượng cho vợ chồng ông (bà) Đỗ Thành Vinh, Nguyễn Thị Trinh thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ địa chính thị trấn Phước Dân, theo hợp đồng cuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21- 5- 2021 tại Văn phòng Công chứng Thuận Nam. Vợ chồng ông Linh, bà Nở yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết, lý do chỉ chuyển nhượng một phần thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ thị trấn Phước Dân cho vợ chồng ông Vinh, bà Trinh. Nay các bên thống nhất thỏa thuận toàn bộ các nội dung giải quyết vụ án như sau: